

Số: 01/TBTS-CĐYKHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2024
Mã trường: CDD0145

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 96/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 05/10/2021; số 96a/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 20/12/2021; số 96b/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 26/7/2022 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp; số 96c/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 06/01/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp; số 96d/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 31/01/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp; số 96đ/2021/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 12/12/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-CĐYKHN ngày 17/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng năm 2024; Quyết định số 10/QĐ-CĐYKHN ngày 17/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đào tạo sơ cấp, thường xuyên năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐTS-CĐYKHN ngày 18/01/2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2024;

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

1.1. Trình độ cao đẳng:

TT	Ngành/ nghề tuyển sinh	Mã ngành/ nghề	Chỉ tiêu	Học phí /tháng (đồng)	Hình thức, thời gian đào tạo	
					Chính quy	Liên thông
1.	Điều dưỡng	6720301	60	1.476.000	3 năm	1,5 – 2 năm
2.	Dược	6720201	60	1.476.000	3 năm	1,5 – 2 năm
3.	Kỹ thuật xét nghiệm y học	6720602	30	1.476.000	3 năm	
4.	Kỹ thuật hình ảnh y học	6720601	50	1.476.000	3 năm	
5.	Kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	6720603	70	1.476.000	3 năm	
6.	Y sĩ đa khoa	6720101	40	2.100.000	3 năm	
7.	Tiếng Anh	6220206	40	1.476.000	3 năm	

8.	Tiếng Nhật	6220212	40	1.476.000	3 năm	
9.	Tiếng Hàn Quốc	6220211	35	1.476.000	3 năm	
10.	Tiếng Trung Quốc	6220209	35	1.476.000	3 năm	

1.2. Trình độ trung cấp:

TT	Ngành/ nghề tuyển sinh	Mã nghề	Chỉ tiêu	Học phí /tháng (đồng)	Hình thức, thời gian đào tạo
1.	Y sĩ đa khoa	5720101	85	1.230.000	Chính quy 2 năm

1.3. Trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên:

TT	Các nghề tuyển sinh	Chỉ tiêu	Học phí/ tháng	Thời gian đào tạo	Hình thức đào tạo
1.	Chăm sóc người cao tuổi	60	1.230.000	03 tháng	Chính quy; vừa học vừa làm
2.	Xoa bóp bấm huyệt	60	1.230.000	03 tháng	
3.	Chăm sóc da	90	1.230.000	03 tháng	
4.	Trang điểm chuyên nghiệp	90	1.230.000	03 tháng	
5.	Tiếng Anh	90	1.230.000	03 tháng	
6.	Tin học văn phòng	90	1.230.000	03 tháng	
7.	Chăm sóc trẻ sơ sinh và phụ nữ sau sinh	90	1.230.000	Dưới 03 tháng	
8.	Phục hồi chức năng – Y học cổ truyền	60	1.230.000	Dưới 03 tháng	
9.	Kỹ thuật răng hàm mặt	35	1.845.000	09 tháng	
10.	Kỹ thuật phục hình răng	35	1.845.000	09 tháng	
11.	Bổ sung kiến thức chuyên môn Dược	60	500.000	08 giờ	
12.	Bổ sung kiến thức Y học dự phòng	60	1.700.000	06 tháng	

2. Phạm vi tuyển: Tuyển sinh cả nước

3. Đối tượng tuyển sinh – Phương thức tuyển sinh – Hồ sơ tuyển sinh

3.1. Đối với hệ cao đẳng chính quy:

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương trở lên;
- Phương thức tuyển sinh là xét tuyển, căn cứ điểm trung bình cộng của 3 môn Toán, Hóa, Sinh lớp 12, đối tượng ưu tiên theo quy định và lấy kết quả từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu;
- Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp (theo mẫu), bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (hoặc tương đương trở lên); 02 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; 04 ảnh 3x4.

3.2. Đối với hệ cao đẳng liên thông:

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương, thí sinh tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng cùng nhóm ngành hoặc nhóm nghề khác;
- Phương thức tuyển sinh là xét tuyển;
- Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp (theo mẫu); bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương); bản sao có chứng thực văn bằng 1 và bảng điểm chuyên môn; 02 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; 04 ảnh 3x4.

3.3. Đối với hệ trung cấp chính quy và sơ cấp nghề đào tạo Kỹ thuật răng hàm mặt, Kỹ thuật phục hình răng:

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương trở lên;
- Phương thức tuyển sinh là xét tuyển;
- Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp (theo mẫu), bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương trở lên); 02 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; 04 ảnh 3x4.

3.4. Đối với trình độ đào tạo sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng:

- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp từ trung học cơ sở (THCS) trở lên;
- Phương thức tuyển sinh là xét tuyển;
- Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp (theo mẫu), bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS (hoặc tương đương trở lên); 02 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; 04 ảnh 3x4.

3.5. Lệ phí xét tuyển: 30.000/hồ sơ.

4. Thời gian đăng ký xét tuyển:

Từ 01/02/2024 đến 25/12/2024, gồm 3 đợt:

Đợt 1: từ 01/02/2024 đến 30/06/2024

Đợt 2: từ 01/07/2024 đến 30/09/2024

Đợt 3: từ 01/10/2024 đến 25/12/2024

5. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Truyền thông và tuyển sinh - Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6 khu Hiệu bộ - Số 267 đường Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: 024.7300.1588; 036.2381.896 - Website:

<https://cdykhoahn.edu.vn>

Nơi nhận:

- T.tr HĐQT (để b/c);
- Ban GH (để c/đ);
- Các đơn vị, CN (để t/h)
- Website (để t/t);
- Lưu VT, HĐTS.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

HIỆU TRƯỞNG



BSCKH Nguyễn Hồng Hải